

PHÂN TÍCH TÁC PHẨM BỐ CỦA XI-MÔNG CỦA TÁC GIẢ MÔ-PA-XĂNG

1. Phân tích ý nghĩa của văn bản **Bố** của Xi-mông

Nhà văn Mô-pa-xăng là một nhà văn đại tài của nền văn học nước Pháp. Ông đã để lại một khối lượng sản phẩm khổng lồ tạo nên tên tuổi của mình. Với mỗi tác phẩm ông đều thể hiện tinh thần nhân văn, nhân đạo, sự đồng cảm của mình với nhân vật có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

Truyện ngắn “Bố của Xi-mông” làm một truyện ngắn hay vô cùng sâu sắc nói về em bé do hoàn cảnh nên không có bố. Em chỉ là đứa con ngoài giá thú của một người đàn ông đã có vợ và một cô gái nhẹ dạ cả tin, để rồi lỡ làng cả một đời.

Nhân vật cậu bé Xi-mông được ra đời trong hoàn cảnh nước pháp phong kiến cổ đại, nên những cái nhìn của người dân về người phụ nữ không có chồng mà chửa, những đứa con hoang, không có cha là một điều gì đó vô cùng xấu xa. Những con người đó thường bị khinh rẻ miệt thị, sống cuộc đời cô cút, cô đơn, lạc loài.

“Bố của Xi-mông” là một tác phẩm hay của nhà văn tên tuổi Mô-pa-xăng người Pháp. Ông là một nhà văn, nhà tiểu thuyết vĩ đại, cuộc đời ông gắn liền với những thân phận con người khốn khó. Trong văn ông luôn chứa đựng giá trị nhân văn cao cả, tình yêu thương với con người trong cộng đồng. Tác phẩm “Bố của Xi-Mông” kể về một đứa trẻ không có cha, những nỗi buồn nỗi tủi nhục của đứa trẻ khi bị bạn bè trêu chọc, và rồi một ngày em đã tìm được một người cha cho mình. Niềm vui của em cũng chính là niềm vui của tác giả.

Xi-mông là đứa con ngoài giá thú. Mẹ em là “một cô gái đẹp nhất vùng” đã bị làm lỡ tình yêu... Hai mẹ con sống âm thầm trong một ngôi nhà nhỏ quét vôi trắng hết sức sạch sẽ. Người đàn bà này tên là Blăng-sốt, “cao lớn, xanh xao”, phải lao động cực nhọc để nuôi con trước cái nhìn ghẻ lạnh của người đời. Tuổi thơ của Xi-mông là những chuỗi ngày cô đơn trong ngôi nhà nhỏ, lạnh lẽo. Em thiếu tình thương và sự chăm sóc của bố.

Do phải sống trong nghèo đói, Xi mông lên tám tuổi mới được cấp sách tới trường. Ngỡ tưởng rằng, đến trường, em sẽ được hòa mình với chúng bạn trên trang sách tuổi thơ nhưng không, ngay ngày đầu tiên đi học, Xi-mông đã bị bạn bè đem ra trêu chọc nhục mạ và thậm chí là bị đánh đập chỉ vì em sinh ra đã là đứa trẻ không cha. Xi-Mông là một cậu bé ngây thơ, đáng yêu ước nguyện có một người cha của em là một ước nguyện hoàn toàn chính đáng. Bởi bất kỳ một đứa trẻ nào khi sinh ra cũng cần có đủ tình yêu thương của cả cha lẫn mẹ như câu ca dao của nước ta thường nói: “Có cha có mẹ vẫn hơn, không cha không mẹ như đàn đứt dây” đàn đứt dây rồi làm sao mà còn tạo ra những nốt nhạc du dương cho cuộc đời được nữa.

Suy nghĩ mình phải chết cứ ám ảnh trong tâm trí của cậu bé Xi-mông tội nghiệp, bởi em cảm thấy chết đi có lẽ sung sướng hơn là sống đau khổ bị ghẻ lạnh, xa lánh, xua đuổi vì không có bố như thế này. Xi-mông đã tới một bãi cỏ xanh rất đẹp bên cạnh đó là một dòng sông, dù cảnh vật thiên nhiên vô cùng tươi đẹp nhưng nỗi đau trong lòng Xi-mông quá lớn nên em không muốn quan tâm tới những điều xung quanh. Mà em chỉ muốn chết mà thôi.

Khi Xi-mông tìm tới bãi cỏ xanh cạnh một dòng sông nhỏ nên thơ trữ tình, em nhìn thấy những chú ếch xanh dương mắt nhìn em, ánh nắng vàng sưởi lên những đám cỏ vô cùng tươi đẹp. Cảnh vật rất nên thơ xoa dịu nỗi cô đơn của em ít nhiều nhưng em vẫn vô cùng buồn vì mình không có bố. Chính trong lúc tuyệt vọng nhất của cuộc đời, Xi-mông đã cầu nguyện em ước rằng trời cao sẽ cho em một người bố. Chính trong giây phút Xi-mông định tìm tới cái chết thì em lại gặp được một việc vô cùng kỳ diệu.

Những vẻ đẹp ám áp tình người ấy được nhà văn Guy đơ Mô-pa-xăng thể hiện bằng nghệ thuật miêu tả tâm lí đặc sắc. Nhà văn đã tinh tế nhận ra và thể hiện sắc nét tâm trạng của ba nhân vật Xi-mông, Blăng-sốt và bác thợ rèn Phi-líp, qua đó đề cập đến vấn đề tâm lí gia đình của con người, vai trò của bố trong cuộc đời con người. Thứ tình cảm thiêng liêng ấy cũng được khắc họa trong Số phận con người, một truyện ngắn viết về chiến tranh của nhà văn Nga M. Gorki. Truyện không kết thúc ở nỗi trầm buồn khi An-drây đêm nào cũng “chiêm bao thấy người thân quá cố” mà tái hiện cảnh mùa xuân, dòng sông, con đường,... khi An-drây nhận nuôi em bé mồ côi, khi hai con người xa lạ trở nên thân thiết. Dường như mỗi đứa trẻ khi “sống bên cạnh bố” để có được sức mạnh diệu kì để “khi đã lớn lên sẽ có thể đương đầu với mọi thử thách, sẽ vượt qua mọi chướng ngại trên đường”. Hơn tất cả, tình cảm thể hiện ở cả hai tác phẩm không chỉ là tình phụ tử, mà còn là sự kết nối giữa những con người với con người trong tình yêu thương. Đồng thời, qua đó nhắc nhở chúng ta yêu thương bạn bè, mở rộng là tình yêu thương con người, sự đồng cảm và sẻ chia với những người bất hạnh, với những khổ đau và lỗi lầm của người khác.

Truyện ngắn Bố của Xi-mông đã khép lại trong câu hỏi đầy day dứt: “Ai có lỗi trong những đau khổ của Xi-mông?” Đó là câu hỏi mà có lẽ, nhiều năm sau nữa chúng ta cũng không thể trả lời cho đầy đủ, toàn vẹn. Nhưng vẻ đẹp và sự ám áp tình người trong tác phẩm sẽ luôn nhắc nhở mỗi chúng ta về tấm lòng nhân ái, yêu thương, cảm thông và chia sẻ để có thể giúp đỡ những người bất hạnh xung quanh và không vô tình gây ra khổ đau cho người khác.

2. Bài văn cảm nhận về tác phẩm Bố của Xi-mông

Với hàng chục tiểu thuyết, khoảng 300 truyện ngắn, tên tuổi Mô-pa-xăng, nhà văn vĩ đại Pháp cuối thế kỷ XIX trở thành bất tử. Cuộc đời nhà văn là những trang buồn. Có lẽ vì thế nên ông mới viết về thân phận con người với nhiều cảm thương thân thiết thế? Truyện ngắn Bố của Xi-mông kể về nỗi tủi nhục của một em bé “không có bố” với bao tình yêu thương, chứa chan tinh thần nhân đạo. Bé Xi-mông và mẹ em - chị Blăng-sốt, thật đáng thương; cuộc đời hai mẹ con để lại trong lòng độc giả nhiều thương cảm.

Xi-mông là đứa con ngoài giá thú. Mẹ em là “một cô gái đẹp nhất vùng” đã bị làm lỡ tình yêu... Hai mẹ con sống âm thầm trong một ngôi nhà nhỏ quét vôi trắng hết sức sạch sẽ. Người đàn bà này tên là Blăng-sốt, “cao lớn, xanh xao”, phải lao động cực nhọc để nuôi con trước cái nhìn ghẻ lạnh của người đời. Tuổi thơ của Xi-mông là những chuỗi ngày cô đơn trong ngôi nhà nhỏ, lạnh lẽo. Em thiếu tình thương và sự chăm sóc của bố.

Xi-mông, đứa trẻ không cha là nhân vật trung tâm không chỉ xuất hiện thường trực với tần số cao mà có tác dụng gắn kết các nhân vật còn lại như đám học trò nghịch ngợm, bác công nhân Phi-líp, người thiếu phụ rơi vào cảnh ngộ đáng thương. Xi-mông là đứa trẻ tự trọng, nhạy cảm, thông minh. Vì tự trọng em thấy việc không có cha của mình là nỗi bất hạnh lớn. Còn vì nhạy cảm và thông minh, Xi-mông bé tấc, không biết chia sẻ cùng ai ngoài việc tìm đến dòng sông để kết thúc cuộc đời bằng cái chết. Tất nhiên, những đặc điểm trên đây chỉ là một tính cách mới được hình thành.

Bởi vậy những ý nghĩ đến với em, nhiều khi chỉ như cơn gió. Vừa khóc lóc xong, rất thèm được ngủ, nhưng bất chợt nhìn thấy một chú nhái màu xanh, Xi-mông đã quên hết mọi chuyện vừa qua, cả cơn thèm ngủ lúc này. Nhu cầu nghịch ngợm trỗi dậy ở em mạnh hơn bao giờ hết. “Em định bắt nó. Nó nhảy thoát. Em đuổi theo nó và vồ hụt ba lần liền”. Ở đó có cả sự xuýt xoa và sung sướng đến bật cười khi tóm được con vật và nhìn nó “cổ gãy giữa thoát thân”. Nỗi bất hạnh, cơn thèm ngủ bỗng chốc qua đi không để lại dấu vết. Thậm chí, em còn nhớ rộng ra, liên tưởng miên man đến những thứ đồ chơi “làm bằng những mảnh gỗ hẹp đóng đinh chữ chi”. Và kết thúc, không hiểu vì sao em lại nghĩ tiếp đến nhà mình, đến mẹ.

Dẫu bất hạnh vì thiếu bàn tay chăm sóc của người cha, nhưng em vẫn là một đứa trẻ ngoan hiền động. Hình ảnh em chơi đùa trên bãi cỏ, đuổi theo chú nhái con màu xanh lục và vỗ huyệt ba lần. Nhưng ngay lập tức, những cảm giác tủi nhục lại ùa đến ngay chính vào lúc em bắt được con nhái và chứng kiến cảnh con vật cố giãy giụa thoát thân. Hình ảnh ấy khiến Xi-mông liên tưởng ngay đến bản thân mình, em có khác gì con nhái đáng thương kia đâu, hằng huyệt chơi với bởi sự vô tâm trong trò đùa độc ác của đám bạn. Em vô cùng nhạy cảm nên ngay lúc ấy "em nghĩ đến nhà, rồi nghĩ đến mẹ, và cảm thấy buồn bà vô cùng em lại khóc". Tiếng khóc ấy khiến bất cứ ai biết quan tâm đến những đứa trẻ cũng dễ mũi lòng. Trong lúc ấy, Xi-mông đã gặp được bác thợ rèn Phi-líp, một con người tốt bụng. Bác được giới thiệu là "một người thợ cao lớn, râu tóc đen, quần, đang nhìn em với vẻ nhân hậu". Dáng vẻ ấy có lẽ đã tạo được niềm tin và chỗ dựa tin cậy để em thổ lộ lòng mình.

Em đã không ngần ngại trước người đàn ông lạ này, để tiếp tục những dòng lệ tủi cực cùng giọng nói đầy nước mắt. Câu trả lời thật thà của Xi-mông "cháu không có bố" được khẳng định hai lần khiến bác đã đoán định được nguyên nhân sau tiếng nấc buồn tủi của em. Bởi thế, cái mỉm cười ban đầu đã được thay thế bằng thái độ nghiêm trang vì bác hiểu đây không phải chuyện trẻ con mà là vấn đề hệ trọng gây thương tổn cho tâm hồn của chú bé ngây thơ đáng yêu này. Bản thân bác đã biết mong manh về mẹ em, vì vậy bác đã quyết định đưa em về. Khi gặp mặt với mẹ Xi-mông, chính thái độ của mẹ em đã phải khiến bác thay đổi hẳn thái độ: bác hiểu ra ngay là không bền vững được nữa với cô gái cao lớn, xanh xao, đứng nghiêm nghị trước cửa nhà mình, như muốn cấm đàn ông bước qua ngưỡng cửa ngôi nhà nơi chị đã bị kẻ khác lừa dối. Điều đó chứng tỏ bác là một con người đứng đắn và từng trải để có thể nhận ra bản chất người khác chỉ sau một cái nhìn. Được chứng kiến nỗi đau khổ của người mẹ trước đứa con không có bố, bác đã thể hiện sự trân trọng trước nhân cách một người mẹ và một đứa con đang được bao bọc.

Tính cách bé Xi-mông được khắc họa đậm nét khi em gặp lại mẹ. Em hỏi chú thợ rèn: "Chú có muốn làm bố cháu không?". Khi được chú thợ rèn nhắc bổng lên, hôn vào má em và nói: "Có chứ, chú có muốn" thì tâm hồn em "hoàn toàn khuây khỏa" và em đã khắc cái tên Phi-líp vào lòng, với niềm tự hào "có bố". Câu nói của Xi-mông như một lời nguyện hẹn ước: "Chú Phi-líp, chú là bố cháu đấy nhé". Có bố, đó là niềm hạnh phúc của mỗi em bé trên cõi đời. Có bố là có nơi nương tựa. "Con có cha như nhà có nóc" (Tục ngữ). Có bố tức là có quyền làm người. Có bố, tuổi thơ mới thực sự được sống hạnh phúc. Xi-mông đã hãnh diện tuyên bố với lũ bạn "như ném một hòn đá": "Bố tao đấy, bố tao là Phi-líp". Em đã có bố. Em cảm thấy mình đã lớn lên! Đó là niềm vui và hạnh phúc tuổi thơ!

Đọc truyện *Bố* của Xi-mông, ai mà không xúc động? Mô-pa-xăng đã từng ném bao cay đắng về thân phận mồ côi từ độ lên mười, nên ông đã dành cho bé Xi-mông và chị Blăng-sốt bao cảm thông về tình thương san sẻ. Tình cảm nhân đạo dào dạt trang văn của ông. Cái hay của đoạn văn là ở bút pháp tinh tế lấy cảnh để tả tình, là ở nghệ thuật đối thoại, là ở tình huống chú thợ rèn gặp bé Xi-mông ở bờ sông, chú thợ rèn gặp chị Blăng-sốt. "Không có bố thì đau khổ" "Có bố thì hạnh phúc". Như một chân lý giản dị, giàu nhân bản. Bé Xi-mông thật đáng thương và đáng yêu!

3. Bình giảng về truyện ngắn *Bố* của Xi-mông

Guy đơ Mô-pa-xăng (1850 - 1893) là nhà văn Pháp nổi tiếng thế giới. Tuy chỉ sống đến hơn bốn mươi tuổi nhưng ông đã sáng tác một khối lượng tác phẩm lớn gồm một số tiểu thuyết như *Một cuộc đời* (1883). Ông bạn đẹp (1885) và hơn ba trăm truyện ngắn. Các tác phẩm của ông phản ánh chân thực tình hình xã hội Pháp nửa cuối thế kỷ XIX.

Bài văn *Bố* của Xi-mông trích từ truyện ngắn cùng tên. Nội dung kể về chị Blăng-sốt bị một gã đàn ông lừa dối, sinh ra bé Xi-mông. Khi Xi-mông đi học, em bị đám học trò chế giễu là

đưa con hoang không có bố. Xi-mông buồn tủi, lang thang ra bờ sông, chỉ muốn chết cho xong. Rất may, em gặp bác Phi-líp. Bác dẫn em về nhà với mẹ. Em muốn bác Phi-líp là bố và bác đã nhận lời. Nhưng bọn trẻ vẫn trêu chọc vì bác Phi-líp không phải là chồng của mẹ Xi-mông thì làm sao là bố của Xi-mông được?! Sau đoạn trích này, tác giả kể rằng vì thương Xi-mông mà bác Phi-líp đã cầu hôn với cô Blăng-sốt. Từ đó, Xi-mông có một người bố thật sự, chỗ dựa vững chắc của em trong cuộc đời.

Trường học cũng không phải là cái nơi hạnh phúc của em. Tám tuổi, em mới được đến trường. Lớp học là nơi hội tụ của những đứa trẻ thô lỗ, cục cằn; cái ác cái xấu sớm ngự trị trong tâm hồn chúng. Xi-mông đau khổ, cay đắng bị lũ trẻ hạ lưu dùng những lời “ác độc” nhất, những tiếng cười khả ó nhất, giễu cợt nhất đẩy dòn em đến chân tường. Xi-mông phải tự vệ và đã bị lũ trẻ “quỳ quái” hành hạ suốt ngày này qua ngày khác. Người đọc đã hơn một thế kỷ nay không khỏi buồn phiền xót xa khi nghĩ về em Xi-mông bị bạn học cùng lớp làm cho đau đớn cả thể xác lẫn tâm hồn. Bị bọn trẻ “xua đuổi”, bị đánh tơi tả, bé Xi-mông đau khổ, bế tắc hoàn toàn. Em phải chết. Em không thể sống trong tủi nhục vì “không có bố”. Dòng sông, nơi em sẽ đến tự tử có thể xoa dịu nỗi đau khổ và cô đơn của em? Một đứa bé 8 tuổi cảm thấy không thể sống trong nỗi đau khổ, nỗi nhục, phải nhảy xuống sông tự tử, thì bị kịch về thân phận con người đã lên đến cực điểm. Tình tiết này rất cảm động và điển hình cho nỗi đau khổ cô đơn của những em bé trên cõi đời vì một lí do nào đó mà “không có bố”.

Xi-mông với bãi cỏ xanh, với chú nhái cạnh dòng sông được miêu tả đầy chất thơ. Thiên nhiên rất đẹp. Trời ấm. Ánh nắng êm đềm sưởi nóng cổ. Nước lấp lánh như gương. Bãi cỏ xanh như chiếc nôi xoa dịu nỗi đau khổ cô đơn của em. Xi-mông ngắm dòng sông, em rất thèm được nằm ngủ trên bãi cỏ dưới nắng ấm. Con nhái màu xanh “dương tròn con mắt có vành vàng” hình như đã níu giữ chân em trước tử thần? Xi-mông được sống hồn nhiên trước cảnh sắc thiên nhiên. Nhưng nỗi đau về thân phận quá lớn. Đây là hình ảnh Xi-mông: “Người em rung lên, em quỳ xuống và em đọc kinh cầu nguyện như trước khi đi ngủ”. Em khóc nức nở. Em “chỉ khóc mà thôi”. Em chẳng nhìn thấy gì nữa. Em đi dần đến tuyệt vọng. Mô-pa-xăng đã miêu tả tâm lý bé Xi-mông với tất cả tình thương xót. Ông chỉ cho mọi người thấy rằng, dù thiên nhiên có đẹp đến đâu, ngoại cảnh có đẹp đến đâu, con người vẫn bất hạnh, khó sống nổi trong cảnh ngộ cô đơn và thiếu tình thương, nhất là những đứa bé “không có bố”.

Xi-mông là đứa trẻ bất hạnh, nỗi đau không có bố lúc nào cũng day dứt làm cho trái tim nhỏ bé của em rớm máu. Nỗi đau đớn, tủi nhục thể hiện qua ý nghĩ và hành động của Xi-mông. Em bỏ nhà ra bờ sông, định nhảy xuống sông cho chết đuối vì nỗi bất hạnh không có bố khiến em không thiết sống nữa. May mà cảnh vật thiên nhiên đẹp đẽ xung quanh khiến em nghĩ đến nhà, nghĩ đến mẹ nên không dám làm điều dại dột. Xi-mông khóc cho vui bớt nỗi tủi hờn: Người em rung lên, em quỳ xuống và đọc kinh cầu nguyện như trước khi đi ngủ. Nhưng em không đọc hết được vì những cơn nức nở lại kéo đến, dồn dập, xốn xang choáng ngợp lấy em. Em chẳng nghĩ ngợi gì nữa, chẳng nhìn thấy gì quanh em nữa mà chỉ khóc hoài. Xi-mông đang trong tâm trạng chới với thì gặp bác Phi-líp. Nghe bác hỏi, em thổn thức không nói nên lời: Em trả lời, mắt đẫm lệ, giọng nghẹn ngào: Chúng nó đánh cháu... vì... cháu... cháu... không có bố... không có bố.

Bác Phi-líp dẫn em về nhà. Gặp mẹ, em vừa mừng, vừa tủi: Xi-mông nhảy lên ôm lấy cổ mẹ, lại òa khóc và bảo: Không, mẹ ơi, con muốn nhảy xuống sông cho chết đuối, vì chúng nó đánh con... đánh con... tại con không có bố. Blăng-sốt, mẹ của Xi-mông vốn là một cô gái nhẹ dạ, cả tin nên đã bị phụ tình, khiến cho con trai mình không có bố. Thực ra, chị là người thật thà và từng là một trong những cô gái đẹp nhất vùng. Bản chất của chị thể hiện phần nào qua hình ảnh ngôi nhà nhỏ, quét vôi trắng, hết sức sạch sẽ. Điều đó nói lên rằng chị tuy nghèo nhưng sống khá nề nếp.

Cuối cùng tác giả Mô-pa-xăng đã vô cùng nhân đạo khi cho cậu bé Xi-mông một người bé giúp em cảm thấy mình trưởng thành hơn, em hạnh phúc với tuổi thơ của mình. Việc Xi-mông có một người bố khiến cuộc sống của em sang một trang mới, em có thể được sống đúng như một con người không bị bạn bè dè bủ, chọc ghẹo, em có thể hòa nhập với cuộc sống bình thường, không còn sự cô đơn, ghẻ lạnh.

Tác phẩm "Bố của Xi-mông" người đọc vô cùng xúc động, ghen ngào bởi những cay đắng mà hai mẹ con của Xi-mông đã phải gánh chịu, nếm trải trong cuộc sống. Những tủi nhục mà xã hội cũ đã gieo xuống tâm hồn trẻ thơ của một đứa trẻ thật là tàn nhẫn. Trong từng trang viết của mình tác giả đã thể hiện tinh thần nhân đạo sâu sắc của mình. Thể hiện sự đồng cảm của tác giả với những mảnh đời bất hạnh thiếu thốn tình cảm trong cuộc sống.

4. Em hãy phân tích tác phẩm **Bố của Xi-mông**

Mô-pa-xăng là một nhà văn nổi tiếng của nước Pháp. Ông để lại số lượng tác phẩm khá đồ sộ khoảng hơn 300 truyện ngắn. Trong đó, mỗi tác phẩm của ông đều chứa đựng tinh thần nhân văn cao cả, thể hiện sự đồng cảm của tác giả với những con người bất hạnh, thiếu hụt tình cảm vật chất trong cuộc sống.

Tác phẩm "Bố của Xi-mông" kể về câu chuyện bất hạnh, tủi nhục của một em bé thiếu thốn tình cảm của một người cha, sinh ra không có bố, bị bạn bè trêu chọc, mọi người xa lánh mẹ con em. Mẹ của bé Xi-mông chính là nhân vật Blang là một người phụ nữ đáng thương. Chị có một tình yêu với một người đàn ông đã có vợ, nhưng khi chị mang thai và sinh Xi-mông thì người đàn ông đó hoàn toàn bỏ mặc hai mẹ con, khiến cho chị phải mang sự nhục nhã, dè bủ của thiên hạ mà sống. Chị phải làm rất nhiều việc nặng nhọc, làm nhiều nghề khác nhau để nuôi Xi-mông khôn lớn, lo cho con tới trường, khiến cho người đọc vô cùng thương cảm.

Vẻ đẹp và sự ám áp tình người trước hết được thể hiện trong khao khát tình cảm và sự che chở của cậu bé Xi-mông. Cậu đã rất buồn khi bị bạn bè trêu chọc, đánh cậu chỉ vì cậu không có bố. Trong tâm trạng ấy, dù cảnh vật bên bờ sông rất đẹp: "Trời ám áp vô cùng. Ánh mặt trời êm đềm sưởi ấm bãi cỏ. Nước lấp lánh như gương" nhưng cũng chỉ giúp Xi-mông quên đi nỗi buồn một lát. Khi em nghĩ đến nhà, rồi em nghĩ đến mẹ, em "thấy buồn vô cùng" và em lại khóc. "Người em rung lên, em quỳ xuống và đọc kinh cầu nguyện như trước khi đi ngủ. Nhưng em không đọc hết được, vì những cơn nức nở lại kéo đến, dồn dập, xốn xang, choán lấy em. Em chẳng nghĩ ngợi gì nữa, chẳng nhìn thấy gì quanh em nữa mà chỉ khóc hoài". Một đứa trẻ như Xi-mông, sau khi bị bạn bè trêu chọc đã rất buồn tủi và tuyệt vọng. Hành động quỳ xuống và đọc kinh là sự cầu nguyện có được cảm giác bình an từ chúa.

Tuổi thơ của cậu bé Xi-mông là chuỗi những ngày tháng vô cùng đơn độc, cô đơn lạnh lẽo trong ngôi nhà nhỏ thiếu tình thương của người đời, chỉ có hai mẹ con em nương tựa vào nhau mà sống. Đáng ra trường học chính là nơi Xi-mông được hưởng trọn niềm vui của tuổi thơ, bởi nơi đó có bạn bè thầy cô yêu thương em. Nhưng chính trường học của Xi-mông lại chính là địa ngục của cậu bé, là nơi mà Xi-mông chịu sự xỉ nhục, trêu chọc đánh đập của bạn bè. Là nơi độc ác nhất bởi em thường xuyên phải nghe những lời chửi bới, những lời chế giễu của những cậu bé ngỗ ngược, về việc Xi-mông không có bố.

Bọn trẻ độc ác đó, cũng như xã hội lúc đó đã thể hiện một cái nhìn thiếu đồng cảm, thiếu nhân văn với những thân phận như Xi-mông và mẹ của em. Chúng thường hành hạ em, xé áo em, rồi hắt nước bẩn vào người em. Một lần Xi-mông tới trường, em lại bị bọn trẻ độc ác đó trêu chọc, xé rách áo của em, rồi xỉ nhục em bằng những lời nói vô cùng tàn nhẫn độc ác, khiến Xi-mông cảm thấy cuộc đời của mình thật bế tắc. Em tìm ra bờ cỏ ven sông, một nơi ít người qua lại định tìm tới cái chết, để thoát khỏi cuộc sống này.

Khi Xi-mông tìm tới bãi cỏ xanh cạnh một dòng sông nhỏ nên thơ trữ tình, em nhìn thấy những chú ếch xanh dương mắt nhìn em, ánh nắng vàng sưởi lên những đám cỏ vô cùng tươi đẹp. Cảnh vật rất nên thơ xoa dịu nỗi cô đơn của em ít nhiều nhưng em vẫn vô cùng buồn vì mình không có bố. Chính trong lúc tuyệt vọng nhất của cuộc đời, Xi-mông đã cầu nguyện em ước rằng trời cao sẽ cho em một người bố. Chính trong giây phút Xi-mông định tìm tới cái chết thì em lại gặp được một việc vô cùng kỳ diệu.

Một tình huống truyện độc đáo bất ngờ đã xảy ra. Một người thợ rèn cao lớn nhân hậu tên là Phi líp đã tới an ủi, vỗ về nỗi đau của Xi-mông. Khi nhìn thấy Xi-mông khuôn mặt giàn dụa nước mắt người đàn ông đã hỏi chuyện em. Rồi biết em định đi tìm cái chết vì em không có bố. Chú thợ rèn Phi-líp đó đã nhận làm bố Xi-mông, cảnh tượng hai người gặp nhau thật bất ngờ, Xi-mông nhỏ bé nắm tay người cha của mình về nhà gặp mẹ.

Tính cách ngây thơ của Xi-mông được khắc họa chi tiết khi em cất tiếng vui vẻ hỏi chú thợ rèn rằng “Chú có muốn làm bố cháu không?”. Chú thợ rèn vui vẻ bế bổng Xi-Mông cao lên trời kèm theo một cái thơm vào đôi má ngây thơ của em chú thợ rèn đáp “ Có chứ, chú có muốn”. Nước mắt của Xi-Mông khô dần và em đã vui vẻ trở về nhà cùng với chú thợ rèn để gặp lại mẹ mình. Tâm hồn trong veo của Xi-Mông ấm áp khác thường bởi em nghĩ chú thợ rèn sẽ cho em một người cha. Cảnh bé Xi-mông bất ngờ gặp chú thợ rèn bên bờ sông là cảnh rất cảm động. Em bé thơ ngây được sống, và người ta sẽ cho em “một ông bố”. Đoạn đối thoại giữa chú thợ rèn và bé Xi-mông thấm đẫm tình cảm nhân đạo. Nước mắt khô dần trên má em; em đã được chú thợ rèn dắt tay đưa về với mẹ.

Đọc truyện *Bố* của Xi-mông, ai mà không xúc động? Mô-pa-xăng đã từng ném bao cay đắng về thân phận mồ côi từ độ lên mười, nên ông đã dành cho bé Xi-mông và chị Blăng-sốt bao cảm thông về tình thương san sẻ. Tình cảm nhân đạo dào dạt trang văn của ông. Cái hay của đoạn văn là ở bút pháp tinh tế lấy cảnh để tả tình, là ở nghệ thuật đối thoại, là ở tình huống chú thợ rèn gặp bé Xi-mông ở bờ sông, chú thợ rèn gặp chị Blăng-sốt. “Không có bố thì đau khổ” “Có bố thì hạnh phúc”. Như một chân lý giản dị, giàu nhân bản. Bé Xi-mông thật đáng thương và đáng yêu!